

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH PHƯỚC

Số 12/2013/NQ-HĐND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Xoài, ngày 13 tháng 12 năm 2013

NGHỊ QUYẾT

Về việc bổ sung vốn điều lệ cho Quỹ đầu tư phát triển Bình Phước; Danh mục các lĩnh vực đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội ưu tiên của tỉnh Bình Phước được đầu tư trực tiếp và cho vay từ nguồn vốn của Quỹ đầu tư phát triển Bình Phước giai đoạn 2014 - 2018

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC KHÓA VIII, KỲ HỌP THỨ TÁM

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 138/2007/NĐ-CP ngày 28 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Quỹ đầu tư phát triển địa phương;

Căn cứ Nghị định số 37/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 138/2007/NĐ-CP ngày 28 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ;

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Tờ trình số 102/TTr-UBND ngày 04 tháng 11 năm 2013; Báo cáo thẩm tra số 92/BC-HĐND-KTNS ngày 25 tháng 11 năm 2013 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt vốn điều lệ cho Quỹ Đầu tư phát triển Bình Phước đến năm 2013 là **147.648.586.542 đồng**.

Điều 2. Chấp thuận Danh mục các lĩnh vực đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội ưu tiên của tỉnh Bình Phước được đầu tư trực tiếp và cho vay từ nguồn vốn của Quỹ đầu tư phát triển Bình Phước giai đoạn 2014 - 2018.

(Có danh mục chi tiết kèm theo)

Điều 3. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện; giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước khóa VIII, kỳ họp thứ tám thông qua ngày 06 tháng 12 năm 2013 và có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày thông qua.

Nơi nhận:

- Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp (Cục KTVB);
- TU, Đoàn ĐBQH, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các huyện, thị xã;
- Trung tâm Tin học - Công báo tỉnh;
- LĐVP, Phòng CTHĐND;
- Lưu: VT, *AT*

CHỦ TỊCH *h*



Nguyễn Tấn Hưng

**DANH MỤC CÁC LĨNH VỰC ĐẦU TƯ KẾT CẤU HẠ TẦNG KINH TẾ - XÃ HỘI
THỰC HIỆN ĐẦU TƯ TRỰC TIẾP VÀ CHO VAY**

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số: 12/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2013 của
HĐND tỉnh)

STT	Lĩnh vực đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội của tỉnh
I	Kết cấu hạ tầng giao thông, năng lượng, môi trường.
1	Đầu tư kết cấu hạ tầng giao thông.
2	Đầu tư phát triển điện.
3	Đầu tư hệ thống cấp nước sạch, thoát nước, xử lý nước thải, rác thải, khí thải, đầu tư hệ thống tái chế, tái sử dụng chất thải, đầu tư sản xuất các sản phẩm thân thiện với môi trường.
4	Đầu tư, phát triển hệ thống phương tiện vận tải công cộng.
II	Công nghiệp, công nghiệp phụ trợ.
1	Đầu tư các dự án xây dựng kết cấu hạ tầng của Khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế.
2	Đầu tư các dự án phụ trợ bên ngoài hàng rào khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế.
3	Di chuyển sắp xếp lại các cơ sở sản xuất.
III	Nông, lâm, ngư nghiệp và phát triển nông thôn.
1	Xây dựng, cải tạo hồ chứa nước, công trình thủy lợi.
2	Xây dựng, cải tạo nâng cấp các dự án phục vụ sản xuất, phát triển nông thôn, nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp.
3	Xây dựng và bảo vệ rừng phòng hộ, dự án bảo vệ sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp.
IV	Xã hội hóa hạ tầng xã hội.
1	Đầu tư xây dựng, phát triển nhà ở xã hội (nhà ở cho người có thu nhập thấp, nhà ở cho công nhân, ký túc xá sinh viên...).
2	Đầu tư xây dựng, mở rộng bệnh viện, cơ sở khám chữa bệnh, trường học, siêu thị, chợ, trung tâm thương mại, chỉnh trang đô thị, hạ tầng khu dân cư, khu đô thị, khu tái định cư, văn hóa, thể dục thể thao, công viên.
3	Đầu tư xây dựng, cải tạo khu du lịch, vui chơi giải trí, nghỉ dưỡng gắn với bảo vệ môi trường, cảnh quan thiên nhiên, di tích lịch sử tại địa phương.
4	Di chuyển, sắp xếp, hiện đại hóa các khu nghĩa trang.
V	Lĩnh vực đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội khác của tỉnh.
1	Các dự án trồng mới, chăm sóc, tái canh cây công nghiệp, nông nghiệp, lâm nghiệp và nuôi trồng, khai thác thủy sản.

2	Các dự án xây dựng nhà máy sản xuất, chế biến sản phẩm sau thu hoạch của cây công nghiệp, nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản.
3	Cho vay hỗ trợ xuất khẩu mặt hàng nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản.